

Bản án số: 267/2021/HS-PT

Ngày 29 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên.

Ông Hoàng Minh Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo đối với bị cáo Trịnh Quốc Đ do có kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2020/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Bị cáo có kháng cáo: Trịnh Quốc Đ (Tên gọi khác: Sáu); sinh năm 1984 tại Hậu Giang; nơi thường trú: Ấp Q, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Chiến và bà Đỗ Thị Hồng Cúc, sống chung như vợ chồng với Âu Kim Phượng, sinh năm 1983 và có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Vào ngày 21/5/2001 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, đã chấp hành xong. Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Từ 18/03/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Lâm Văn Khuyển – Văn phòng luật sư Sông Hậu - thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/3/2020, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hậu Giang kết hợp Công an xã A, huyện H kiểm

tra và bắt quả tang Trịnh Quốc Đ đang vận chuyển ma túy có khối lượng 30,15698 gam, loại Methamphetamine trên xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu xanh biển kiểm soát 52S4 - 2408. Qua làm việc Trịnh Quốc Đ khai ma túy đá do Đ mua của người đàn ông tên T ở Thành phố Hồ Chí Minh về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Cụ thể Đ dùng số điện thoại 0788763739 để liên lạc với 01 người đàn ông tên T qua số điện thoại 0797184920 ngụ tại Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, địa chỉ) để hỏi mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng hơn 17 giờ ngày 18/3/2020, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu xanh biển kiểm soát 2S4-2408 đến cửa hàng điện thoại Viettel tại thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng lập, tỉnh Hậu Giang chuyển số tiền 10.000.000 đồng cho người tên Trần Ngọc H số điện thoại 0797184920 theo yêu cầu của T. Sau khi chuyển tiền xong được một lúc thì có người gọi điện thoại cho Đ thông báo tài xế xe Hữu Nghĩa đang trên đường từ Thành phố Hồ Chí Minh về gần đến thị trấn Kinh Cùng, huyện H và kêu Đ nhận hàng từ Thành phố Hồ Chí Minh gửi về. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô Wave RS màu xanh biển kiểm soát 52S4 - 2408 đến cây xăng Mỹ Tân đứng chờ thì có xe ô tô 16 chỗ của nhà xe Hữu Nghĩa đến, người đàn ông ngồi ghế trước cạnh tài xế đưa cho Đ 01 bọc đồ nói có người ở Thành phố Hồ Chí Minh gửi cho Đ đôi giày. Đ biết bên trong có ma túy đá nên để bọc đồ nói trên lên ba ga xe mô tô cột lại rồi điều khiển xe về nhà. Khi Đ đến địa phận ấp Hòa Q, Xã A, huyện H thì bị Công an bắt quả tang.

Kết quả giám định toàn bộ số ma túy theo các Bản kết luận giám định số 17/KLGD-PC09 (MT) ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hậu Giang.

Quá trình điều tra, đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn huyện H, tỉnh Hậu Giang gồm: Phan Kỳ T, Trần Văn M, Lê Văn T, Phan Mạnh H, Hồ Văn Q, Nguyễn Tuấn M, Phạm Bùi Quang A, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ khai nhận mua ma túy của Đ nhiều lần không nhớ rõ thời gian cụ thể. Phan Kỳ T, Trần Văn M, Lê Văn T, Phạm Bùi Quang A, Nguyễn Tuấn M đã nhận dạng đúng Trịnh Quốc Đ qua ảnh.

Tiến hành cho Trịnh Quốc Đ đối chất với những người đã mua ma túy, thì Trịnh Quốc Đ không thừa nhận thông tin cuộc gọi có bán ma túy cho Phan Kỳ T, Trần Văn M, Lê Văn T, Phạm Bùi Quang A, Nguyễn Tuấn M, Phan Mạnh H.

Tại bản cáo trạng số 29/QĐ-KSĐT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang truy tố Trịnh Quốc Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2020/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân Tỉnh Hậu Giang đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt: Trịnh Quốc Đ 18 (mười tám) năm tù. Thời phạt hạn tù tính từ 18/03/2020. Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Quốc Đ 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; về tiếp tục quản lý số tiền tạm giữ để thi hành án về hình phạt bổ sung; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/12/2020 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt chính, miễn hình phạt bổ sung và xin nhận lại chiếc xe Honda là phương tiện đi lại của vợ bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trịnh Quốc Đ khai nhận có thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xử và không oan. Nhưng hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử là quá khắt khe. Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được sớm trở về sum họp gia đình nuôi dạy con còn nhỏ; vì hoàn cảnh khó khăn nên xin miễn hình phạt bổ sung và xin nhận lại xe là phương tiện đi lại của vợ bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung kháng cáo: Bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Trịnh Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo ý kiến: Thống nhất theo tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thật thà khai báo thừa nhận hành vi phạm tội của mình thể hiện sự ăn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó đề nghị chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo, cũng đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trịnh Quốc Đ trong thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/3/2020, bị cáo Trịnh Quốc Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu xanh biển kiểm soát 52S4 - 2408 lưu

11018 Quốc lộ 61 theo hướng từ thị trấn Kinh Cùng về Cầu Móng thuộc xã A, huyện H, tỉnh Hậu Giang thì bị lực lượng Công an bắt quả tang Trịnh Quốc Đ đang vận chuyển ma túy có khối lượng 30,15698 gam, loại Methamphetamine trên xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu xanh biển kiểm soát 52S4 - 2408. Qua làm việc Trịnh Quốc Đ khai ma túy đá do Đ mua của người đàn ông tên T ở Thành phố Hồ Chí Minh về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời.

Cụ thể Đ dùng số điện thoại 0788763739 để liên lạc với 01 người đàn ông tên T qua số điện thoại 0797184920 ngụ tại Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, địa chỉ) để hỏi mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng hơn 17 giờ ngày 18/3/2020, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu xanh biển kiểm soát 2S4-2408 đến cửa hàng điện thoại Viettel tại thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng lập, tỉnh Hậu Giang chuyển số tiền 10.000.000 đồng cho người tên Trần Ngọc H số điện thoại 0797184920 theo yêu cầu của T. Sau khi chuyển tiền xong được một lúc thì có người gọi điện thoại cho Đ thông báo tài xế xe Hữu Nghĩa đang trên đường từ Thành phố Hồ Chí Minh về gần đến thị trấn Kinh Cùng, huyện H và kêu Đ nhận hàng từ Thành phố Hồ Chí Minh gửi về. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô Wave RS màu xanh biển kiểm soát 52S4 - 2408 đến cây xăng Mỹ Tân đứng chờ thì có xe ô tô 16 chỗ của nhà xe Hữu Nghĩa đến, người đàn ông ngồi ghế trước cạnh tài xế đưa cho Đ 01 bọc đồ nói có người ở Thành phố Hồ Chí Minh gửi cho Đ đôi giày. Đ biết bên trong có ma túy đá nên để bọc đồ nói trên lên ba ga xe mô tô cột lại rồi điều khiển xe về nhà. Khi đi đến địa phận ấp Hòa Q, Xã A, huyện H thì Đ bị Công an bắt quả tang. Kết quả giám định toàn bộ số ma túy theo các Bản kết luận giám định số 17/KLGD-PC09 (MT) ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hậu Giang.

Quá trình điều tra xác định bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người khác nhau, cụ thể bán ma túy cho Phan Kỳ T 03 lần, Trần Văn M 02 lần, Lê Văn T 06 lần, Phan Mạnh H khoảng 20 lần, Phan Tuấn Hết 01 lần, Hồ Văn Quân 02 lần, Phạm Bùi Quang A 03 lần, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tuấn M và Nguyễn Văn Đ đã mua rất nhiều lần nhưng không nhớ thời gian cụ thể.

Do đó, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động của Nhà nước trong việc quản lý và kiểm soát ma túy đã gây tác hại rất xấu đến trật tự trị an, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần phải xử phạt nghiêm khắc để Đ báo công tác giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét các bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng và có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt 18 năm là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đ không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, lời bào chữa của luật sư, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin nhận lại chiếc xe honda loại Wave RS màu xanh biển số 52S4-2408 theo giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Trương Thế Phong để làm phương tiện đi lại cho vợ bị cáo. Xét thấy bị cáo đã dùng xe mô tô loại Wave RS màu xanh biển số 52S4-2408 làm phương tiện phạm tội vì vậy Tòa án sơ thẩm tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô loại Wave RS màu xanh biển số 52S4-2408 là có căn cứ đúng quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự. Nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin nhận lại xe honda loại Wave RS màu xanh biển số 52S4-2408.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm có căn cứ.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trịnh Quốc Đ kháng cáo không được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu hủy vật chứng; về việc quản lý số tiền tạm giữ để thi hành hình phạt bổ sung; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Quốc Đ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang về hình phạt và xử lý tài sản dùng vào việc phạm tội.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trịnh Quốc Đ 18 (Mười tám) năm tù. Thời phạt chấp hành hình phạt tù được tù tính từ 18/03/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để Đ bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Trịnh Quốc Đ 10.000.000 đồng (Mười triệu).

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô loại Wave RS màu xanh biển số 52S4-2408 theo giấy đăng ký xe tên Nguyễn Trương Thế Phong.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trịnh Quốc Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm quyết định về hình phạt bổ sung; về tịch thu tiêu hủy vật chứng; về việc quản lý số tiền tạm giữ để thi hành hình phạt bổ sung; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**